

TỪ NHÂN VẬT NGOẠI BIÊN ĐẾN TRUNG TÂM TỰ SỰ: SỰ CHUYỂN ĐỔI ĐIỂM NHÌN VÀ GIỌNG KỂ TRONG *CIRCE* CỦA MADELINE MILLER

Nguyễn Khánh Huyền, Vũ Công Hào
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết phân tích sự chuyển dịch của Circe từ nhân vật ngoại biên trong các văn bản cổ như thần thoại Hy Lạp hay sử thi *Odyssey* sang trung tâm tự sự trong *Circe* của Madeline Miller. Hành động trao quyền kể chuyện cho Circe không chỉ khôi phục vị thế phát ngôn của nhân vật nữ mà còn đặt lại nền tảng cho một hệ hình tự sự mới, đối trọng với mô hình nam quyền trong thần thoại. Nghiên cứu làm rõ cách Miller vận dụng điểm nhìn nội tại và giọng kể ngôi thứ nhất để thể hiện hành trình tự nhận thức của Circe, qua đó giải thiêng hình tượng anh hùng cổ điển và khẳng định xu hướng tái viết thần thoại từ góc nhìn nữ quyền trong văn học đương đại.

Từ khóa: Madeline Miller; *Circe*; viết lại thần thoại; giọng kể, điểm nhìn; văn học đương đại.

Nhận bài ngày 10.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.12.2025

Liên hệ tác giả: Vũ Công Hào; email: vchao@hnmu.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong dòng chảy văn học đương đại, xu hướng viết lại thần thoại từ góc nhìn của những nhân vật từng bị đẩy ra ngoại biên đang trở thành một hiện tượng nổi bật, phản ánh nhu cầu nhìn lại kho tàng tự sự truyền thống bằng con mắt phê bình và giàu tính nhân văn hơn. *Circe* của Madeline Miller là một trong những tác phẩm tiêu biểu cho xu hướng đó khi mạnh dạn chuyển nhân vật Circe vốn là một nhân vật phụ và thường bị quy chiếu qua lời kể của các anh hùng Hy Lạp trở thành trung tâm của toàn bộ trần thuật. Việc đưa một nhân vật vốn bị xem là phù thủy, bị cô lập và bị gắn với nhiều định kiến trong sử thi vào vị trí chủ thể kể chuyện không chỉ là sự đảo ngược cấu trúc quyền lực trong tự sự, mà còn mở ra nhiều vấn đề đáng chú ý về điểm nhìn, giọng kể và khả năng kiến tạo cốt truyện.

Nếu như trong Thần thoại và sử thi *Odyssey*, Circe hầu như không có tiếng nói; nàng được định nghĩa qua những gì Odysseus trải nghiệm và thuật lại. Thì sang tiểu thuyết hiện đại của mình, Miller trao cho Circe quyền tự thuật, biến hành trình của nàng thành một quá trình tự nhận thức và khẳng định chính mình. Sự chuyển đổi điểm nhìn này cho phép người đọc tiếp cận những khoảng mờ của thần thoại cổ điển, những cảm xúc, suy tư và xung đột từng bị che khuất từ góc độ của chính nhân vật bị ngoại biên hóa. Đồng thời, giọng kể mang dấu ấn nữ tính và trải nghiệm cá nhân của Circe tạo ra một hệ thống ngôn ngữ giàu tính cảm xúc, góp phần phá vỡ sự đơn tuyến vốn chi phối các bản sử thi.

Vì vậy, việc nghiên cứu Circe dưới góc nhìn tự sự học tập trung làm rõ cơ chế chuyển dịch của Circe từ nhân vật ngoại biên đến trung tâm tự sự, qua đó lý giải cách Madeline Miller kiến tạo lại cấu trúc kể chuyện trong tiểu thuyết. Cách tiếp cận này nhằm nhận diện những biến đổi trong điểm nhìn, giọng kể và chiến lược ngôn ngữ mà tác giả sử dụng để khẳng định chủ thể nữ như một trung tâm phát ngôn mới. Từ đó, bài viết không chỉ phân tích đặc trưng nghệ thuật tự sự của Miller mà còn góp phần lý giải xu hướng tái thiết thần thoại trong văn học đương đại.

2. NỘI DUNG

2.1. Bối cảnh thần thoại đương đại và cơ sở lý luận tự sự

Thần thoại, về bản chất, không phải là một sự thật tuyệt đối, mà là một hệ thống diễn ngôn văn hóa được kiến tạo trong bối cảnh xã hội và quyền lực nhất định. Trong nhiều thế kỷ, các câu chuyện thần thoại Hy Lạp đã phản ánh thế giới quan nam quyền, nơi nam giới là chủ thể của hành động và tri thức, còn phụ nữ thường bị đặt vào vị trí phụ thuộc - những nữ thần tượng trưng cho cái đẹp, tình yêu, sự sinh nở hoặc cảm dỗ. Người phụ nữ hoặc là hiện thân của những “thiên thần” sống theo luật định của chế độ

hoặc là những “phù thủy/ác quỷ” kẻ dám vượt khỏi những chuẩn mực, giới hạn do xã hội áp đặt. Nói cách khác, thần thoại cổ đại là một cấu trúc diễn ngôn quyền lực, qua đó xã hội nam quyền duy trì vị thế thống trị bằng cách huyền thoại hóa, phân loại hình ảnh nữ giới.

Như Segal trong “Theories of Myth” đã khẳng định: “Lí thuyết huyền thoại không bao giờ chỉ là lí thuyết về huyền thoại đơn nhất. Huyền thoại luôn luôn chịu ảnh hưởng của phạm trù rộng hơn như tư duy, văn hóa, tri thức, tôn giáo, nghi lễ, chủ nghĩa tượng trưng và tự sự.” Tuy nhiên, cần nhận nhận rằng huyền thoại không chỉ “chịu ảnh hưởng” mà còn trở thành nguồn năng lượng tác động ngược trở lại những phạm trù đó. Trong đó, văn học là lĩnh vực thể hiện rõ nhất sức sống và sức lan tỏa của huyền thoại [1, tr.40].

Nếu như trong văn học dân gian, huyền thoại mang chức năng giải thích thế giới và hình thành hệ tư tưởng cộng đồng, thì trong văn học hiện đại và đương đại, huyền thoại lại được tái cấu trúc để phản ánh những khủng hoảng, đổ vỡ và khát vọng nhận diện con người thời hiện đại. Huyền thoại không còn là “truyện kể về các vị thần”, mà trở thành một mô thức tự sự, một hình thái tư duy nghệ thuật giúp nhà văn đối thoại với quá khứ, giải mã hiện thực và kiến tạo ý nghĩa mới cho thế giới. Khi bước sang thời kỳ hiện đại và hậu hiện đại, thần thoại không còn được xem như một “chân lý vĩnh cửu”, mà được nhìn nhận lại như một văn bản mở, có thể được đọc lại, viết lại và chất vấn. Các nhà văn đương đại - đặc biệt là nữ giới - đã bắt đầu giải cấu trúc thần thoại, biến nó thành công cụ để khám phá bản sắc, giới tính và quyền lực trong xã hội hiện đại. Họ không còn xem thần thoại là “thời kỳ hoàng kim” của nhân loại như các nhà hiện đại chủ nghĩa (Modernists), mà coi nó là một kho tư liệu văn hóa cần được tái diễn giải. Từ đó, khái niệm *myth revisionism* (chủ nghĩa xét lại thần thoại) xuất hiện, chỉ những nỗ lực viết lại hoặc đảo ngược cấu trúc thần thoại cũ nhằm khôi phục tiếng nói bị lãng quên - đặc biệt là tiếng nói của phụ nữ.

Để hiểu được chiến lược tái kiến tạo này, cần đặt trọng tâm vào hai bình diện then chốt của tự sự học: điểm nhìn và giọng kể. Điểm nhìn (point of view) quyết định cách người kể quan sát và trình bày thế giới nghệ thuật. Như một nghiên cứu chỉ ra, người nghệ sĩ không thể trần thuật đời sống “nếu không xác định cho mình một điểm nhìn... nhìn từ đâu, cao hay thấp, từ trong ra ngoài hay ngược lại” [2, tr.310]. Điểm nhìn vì thế là điều kiện tiên quyết của sáng tạo. Nó được hiểu như “vị trí từ đó người kể nhìn ra và miêu tả sự vật”, nơi chứa đựng sự quan tâm và dụng ý nghệ thuật của chủ thể sáng tạo. “Sự thay đổi của nghệ thuật bắt đầu từ sự thay đổi điểm nhìn” [3, tr.113]. Bakhtin cũng xác định điểm nhìn như “lập trường từ đó câu chuyện được kể” [5, tr.86], nhấn mạnh chiều kích tư tưởng gắn với vị trí trần thuật. Chính vì vai trò quan trọng ấy, điểm nhìn trở thành một trong những khái niệm được tranh luận nhiều nhất trong thế kỷ XX. P. Lubbock thậm chí cho rằng mọi phức tạp kỹ thuật của tự sự đều quy tụ vào câu hỏi điểm nhìn - tức thái độ của người kể đối với câu chuyện.

Song hành với điểm nhìn, giọng kể quyết định sắc thái cảm xúc và lập trường của người kể. Theo Bakhtin, giọng kể không bao giờ là đơn âm mà luôn mang tính đối thoại, tương tác với những giọng nói khác trong văn bản và truyền thống. Giọng kể vì thế không trung tính: nó xác lập quyền lực diễn ngôn của người kể, chi phối cách độc giả tiếp nhận nhân vật và sự kiện. Các học giả Việt Nam như Trần Đình Sử, Nguyễn Đăng Điệp cũng xem giọng kể là “linh hồn”, “chủ âm” của văn bản tự sự.

Trong *Circe*, chính nhờ sự tái cấu trúc điểm nhìn và giọng kể mà *Circe* được đưa từ ngoại biên vào trung tâm. Khi điểm nhìn chuyển sang nội tại và giọng kể ngôi thứ nhất được giao cho *Circe*, nhân vật không chỉ tự nói về mình mà còn giành lại quyền giải thích thế giới. Điều này tạo nền tảng để Miller xây dựng một tự sự mới, trong đó *Circe* trở thành chủ thể của tiếng nói và trung tâm của thần thoại đương đại.

2.2. Sự thay đổi điểm nhìn và giọng kể

2.2.1. Sự thay đổi điểm nhìn

Từ thời cổ đại, tiếng nói của phụ nữ đã bị gạt ra khỏi diễn ngôn chính thống, bị xem là yếu ớt hoặc không đáng kể. Trong khi đó, nam giới được mặc định là chủ thể của lời nói và tri thức, còn phụ nữ chỉ tồn tại như “người khác” – kẻ bổ sung cho câu chuyện của đàn ông. Trong tiểu thuyết *Circe* của Madeline Miller, nhân vật chính đồng thời cũng là người kể chuyện. Đây là một hình thức tự sự tự truyện, dù tác phẩm hoàn toàn hư cấu, khi người kể chuyện và nhân vật trung tâm là một – *Circe*. Sự hiện diện của *Circe* với tư cách người kể chuyện thể hiện rõ qua những lời bình luận của cô, nhưng đó không phải là một sự hiện diện tĩnh. Cô có thể ẩn mình một cách tự nhiên, khiến người đọc đôi khi quên mất rằng cô vẫn đang hiện diện, qua đó tạo nên một ảo giác về tính khách quan của tự sự. Vì *Circe* được kể lại từ góc nhìn của chính bản thân nhân vật khi nhìn về quá khứ cuộc đời mình, nên thời gian kể

chuyện và thời gian của câu chuyện không trùng khớp. Như Gérard Genette chỉ ra, điều này được thể hiện qua việc sử dụng thì quá khứ trong lời kể. Các bình luận hoặc phản tư của người kể thường xuất hiện ở thì hiện tại, nhưng đó là lời của người kể chuyện – Circe ở thì hiện tại, chứ không phải của nhân vật Circe trong quá khứ. Người kể chuyện – tức Circe trưởng thành – biết nhiều hơn chính bản thân mình trong quá khứ, vì thế, cô chỉ có thể bình luận, đánh giá hoặc suy ngẫm về những sự kiện đã qua, chứ không “trải nghiệm” lại chúng như ở thời điểm câu chuyện diễn ra. Theo Genette (tr.245), kiểu kể này được gọi là tự sự hồi tưởng (retrospective narration), trong đó người kể chuyện đồng thời là nhân vật chính của câu chuyện.

Điểm quan trọng ở đây là phải phân biệt hai cấp độ “giọng nói” trong tự sự:

- Giọng “tôi kể chuyện” (Circe kể lại) – người kể chuyện ở thì hiện tại, tái dựng lại ký ức.
- Giọng “tôi được kể” (Circe trong câu chuyện) – nhân vật trung tâm của những trải nghiệm trong quá khứ.

Genette gọi đây là sự phân đôi giữa “người kể” và “người được kể” trong tự sự ngôi thứ nhất. William F. Edmiston cũng nhấn mạnh rằng người kể chuyện ngôi thứ nhất luôn kể lại câu chuyện từ quan điểm của bản thân ở hiện tại, trong khi trải nghiệm gốc thuộc về cái “tôi” trẻ trung hơn. Vì vậy, trong *Circe*, người kể chuyện – tức Circe ở thì hiện tại – không chỉ hồi tưởng lại quá khứ của mình mà còn tái diễn giải ký ức ấy từ một góc nhìn tâm lý mới, đối chiếu giữa hiểu biết của hiện tại và trải nghiệm của quá khứ. Chính sự chênh lệch nhận thức này tạo nên chiều sâu nội tâm và sức thuyết phục cho giọng kể của tác phẩm.

Trên nền tảng giọng kể đó, Madeline Miller tưởng tượng lại và tái tạo câu chuyện sử thi của Odysseus từ một điểm nhìn khác – điểm nhìn của người phụ nữ từng bị gạt ra ngoài lề thần thoại. Bằng việc trao cho Circe tiếng nói, quyền tự quyết và quyền lực tự sự, Miller đã biến nhân vật “phù thủy” trong thần thoại thành một chủ thể tự ý thức, người chủ động đấu tranh để giành lấy sự độc lập, tự lực và quyền tự chủ của mình, qua đó thách thức các quan niệm nam quyền vốn chi phối thần thoại cổ điển.

a. Điểm nhìn tâm lý

Trong nghiên cứu tự sự học, điểm nhìn là một trong những phương diện quan trọng quyết định cách câu chuyện được cảm nhận và diễn giải. Phương Lưu, khi giới thiệu quan niệm về điểm nhìn trong Lý luận văn học, đã viết: “Có hai cách phân chia cơ bản về điểm nhìn: theo phương diện trường nhìn và theo phương diện tâm lý. Nếu xét theo trường nhìn, điểm nhìn trần thuật gồm trường nhìn của tác giả và trường nhìn của nhân vật, mỗi trường nhìn lại mang theo một hệ thống tri nhận và định hướng giá trị khác nhau. Nếu xét trên phương diện tâm lý, điểm nhìn có thể chia thành điểm nhìn bên trong và điểm nhìn bên ngoài. Điểm nhìn bên trong cho phép độc giả đi sâu vào thế giới nội tâm nhân vật, vào những cảm xúc, suy tư, nỗi sợ, những dằn vặt hoặc những khao khát mà nhân vật trải nghiệm, còn điểm nhìn bên ngoài giữ cho câu chuyện một khoảng cách khách quan, chỉ chú trọng miêu tả bề mặt sự kiện mà không can thiệp vào đời sống ý thức.” Song song với hệ thống phân loại này, Trần Đình Sử đề xuất một mô hình toàn diện hơn, phân chia điểm nhìn trần thuật thành năm nhóm lớn: điểm nhìn của người trần thuật hoặc tác giả; điểm nhìn không gian; điểm nhìn thời gian; điểm nhìn bên trong và bên ngoài; và điểm nhìn đánh giá về tư tưởng, cảm xúc hoặc ngôn từ. Cách phân loại này cho thấy điểm nhìn không chỉ là vị trí quan sát mà còn là phương thức tư duy, là cách người kể chuyện chi phối mức độ tiếp cận thông tin, kiểm soát cảm xúc và thiết lập quyền lực trần thuật.

Sự thay đổi điểm nhìn trong Circe của Madeline Miller cần được xem xét trong khung lý thuyết ấy, bởi chính điểm nhìn là công cụ trọng yếu khiến Circe dịch chuyển từ vai trò một nhân vật ngoại biên trong thần thoại Hy Lạp, đặc biệt là trong Odyssey, sang vị trí trung tâm của tiểu thuyết hiện đại. Trong bản kể sử thi của Homer, Circe chỉ xuất hiện trong một phần ngắn của hành trình Odysseus, và độc giả chỉ được biết nàng qua lời kể của người trần thuật hoặc thông qua góc nhìn của người anh hùng nam. Mọi mô tả về hành động, lời nói, thậm chí diện mạo của Circe đều đến từ một điểm nhìn bên ngoài, khách quan, và hiển nhiên mang màu sắc nam trung tâm. Circe bị nhìn, bị đánh giá, bị diễn giải bởi người khác, chứ không hề có khả năng tự xác định mình. Miller đã tái diễn lại một phần góc nhìn hạn chế đó ở giai đoạn đầu tuổi thơ Circe. Cô không có tiếng nói, câm lặng. Chính điều đó khiến nàng trở thành một nhân vật ngoại biên đúng nghĩa, một nhân vật chức năng, một thử thách, một công cụ làm nổi bật phẩm chất của người anh hùng nam, hơn là một chủ thể với đời sống tâm lý phức tạp.

Madeline Miller đã đảo ngược hoàn toàn mô hình này bằng việc lựa chọn ngôi kể thứ nhất, trao cho Circe quyền kể chuyện toàn bộ cuộc đời mình. Sự lựa chọn ấy đồng nghĩa với việc toàn bộ tiểu thuyết được trần thuật qua điểm nhìn bên trong của Circe. Đây là sự thay đổi căn bản nhất, bởi nó lập tức phá

vỡ sự áp đặt của điểm nhìn bên ngoài trong thần thoại cổ. Khi Circe tự thuật, độc giả không còn nhìn nàng qua con mắt của Odysseus hay giọng kể toàn tri của sử thi, mà nhìn thế giới qua con mắt của chính nàng. Tâm lý, cảm xúc, suy tư, nỗi đau và sự trưởng thành trở thành trung tâm của câu chuyện. Diễn biến nội tâm của Circe, từ một nữ thần bị xem thường đến một cá thể ý thức sâu sắc về giá trị bản thân qua đó giúp độc giả nhận ra rằng nhân vật này vốn dĩ chưa từng có cơ hội nói lên tiếng nói của chính mình trong truyền thống văn học cổ. Trong Circe, Miller không chỉ để Circe bộc bạch những trải nghiệm của mình mà còn cho nàng quyền diễn giải lại các sự kiện thần thoại vốn đã được định hình từ hàng nghìn năm. Hành động biến đàn ông thành lợn, trong thần thoại cổ, là biểu tượng của sự quyền rũ nguy hiểm, nhưng qua điểm nhìn bên trong, Circe kể rằng đó là phản ứng trước sự đe dọa và bạo lực. Sự chuyển đổi cách hiểu này chỉ có thể xảy ra nhờ việc thay đổi điểm nhìn trần thuật.

b. Điểm nhìn thời gian, không gian

Không chỉ điểm nhìn tâm lý thay đổi, mà điểm nhìn thời gian trong Circe cũng được tổ chức lại theo hướng có lợi cho việc xây dựng Circe như một chủ thể trung tâm. Theo Trần Đình Sử, điểm nhìn thời gian thể hiện độ lùi và góc nhìn mà người kể chọn khi hồi tưởng lại sự kiện. Trong tiểu thuyết của Miller, Circe kể lại đời mình từ một điểm nhìn của hiện tại, khi nàng đã trải qua phần lớn biến cố cuộc đời. Điều này tạo nên một giọng kể giàu suy tư, ít bị chi phối bởi xúc cảm nhất thời và cho phép nhân vật tự đánh giá, tự phán xét hoặc tự nhìn nhận những sai lầm của mình. Đặc điểm hồi cố này làm cho hành trình của Circe mang tính phát triển rõ rệt, gần như tương tự cấu trúc tự truyện. Sự dịch chuyển giữa quá khứ và hiện tại cũng giúp Circe đa dạng hóa cách nhìn thời gian: có những đoạn nàng kể bằng giọng điềm tĩnh của người đã từng trải, nhưng cũng có những đoạn nàng như chìm vào lại khoảnh khắc đau đớn của quá khứ, khi phải rời bỏ cung điện Helios, khi chứng kiến Scylla biến dạng, hay khi mất đi người con trai Telegonus. Sự đan xen này tạo nên độ sâu cho nhân vật, khiến Circe trở thành một thực thể sống, không bị cố định trong một thời điểm lịch sử vốn rời rạc như trong Odyssey.

Điểm nhìn thời gian cũng góp phần khẳng định Circe là trung tâm tự sự theo nghĩa nàng không còn là một mảnh vụn trong thời gian của người khác, mà là người kiểm soát dòng chảy thời gian của chính mình. Dưới điểm nhìn của Odysseus trong Odyssey, Circe chỉ tồn tại trong một khoảng thời gian rất ngắn của hành trình anh hùng, và thời gian ấy chỉ có ý nghĩa khi đặt cạnh cuộc phiêu lưu vĩ đại của người kể. Ngược lại, trong Circe, quá khứ, hiện tại và tương lai của nhân vật được triển khai như một tiến trình đầy đủ, có lý do tồn tại độc lập, không phụ thuộc vào đời sống của bất kỳ anh hùng nam nào. Nói cách khác, sự tái cấu trúc điểm nhìn thời gian đã biến Circe từ một “điểm dừng chân” trong thần thoại sử thi thành một đời sống trọn vẹn, có chiều dài lịch sử và chiều sâu ý nghĩa.

Điểm nhìn không gian trong Circe cũng được tái cấu trúc theo hướng nội tâm hóa. Điểm nhìn không gian không chỉ đơn thuần là vị trí quan sát vật thể mà còn là cách nhân vật cảm nhận, định vị mình trong không gian ấy. Trong thần thoại cổ, đảo Aiaia – nơi Circe sống được miêu tả từ bên ngoài như một nơi đầy cảm dỗ và nguy hiểm, một “bẫy ngọt ngào” mà người anh hùng phải vượt qua. Tuy nhiên, trong tiểu thuyết của Miller, không gian đảo Aiaia được nhìn từ bên trong, qua cái nhìn của chính Circe. Đó không còn là nơi giam hãm đàn ông mà là nơi nàng xây dựng bản thể, học phép thuật, trau dồi kỹ năng và đặc biệt là nơi nàng sống trong cô độc để khám phá bản thân. “Rồi tôi nhận ra rằng mình có thể tùy ý uốn nắn thiên hạ, như uốn cong cánh cung để bắn ra mũi tên. Tôi sẽ làm công việc tay chân này cả nghìn lần để nắm giữ thứ quyền năng ấy trong tay mình. Tôi thầm nghĩ: Đây là cảm giác của Zeus khi y lần đầu nhắc lên những tia chớp.” [8.tr111]

Những miêu tả về Aiaia luôn gắn liền với tâm trạng của Circe: khi nàng cô đơn, hòn đảo mênh mông và tĩnh lặng; khi nàng có con, đảo trở nên ấm áp, sinh động và mang tính bao bọc “lúc nào vậy? Kẻ xấu xa nào dám làm con tôi bị thương? Mọi điều tôi từng nghe nói về trẻ con phạm nhân ủa về: Chúng chết chẳng vì lý do gì, vì bất cứ lý do gì, vì chúng bị lạnh quá, đói quá, vì chúng nằm theo kiểu này, hoặc kiểu kia. Tôi cảm nhận từng hơi thở mong manh trong ngực thẳng bé, cảm thấy thật không dám chắc, thật khó có khả năng rằng sinh vật yếu ớt này, thứ không ngóc nổi đầu dậy, có thể sống sót giữa thế gian khắc nghiệt này. Nhưng nó sẽ sống sót. Nó sẽ sống, kể cả nếu tôi phải tự mình vật lộn với vị thần che mặt kia.” [8.tr331] Khi nàng đối mặt với các vị thần, hòn đảo lại trở thành nơi trú ẩn và tự vệ. Không gian trong Circe vì thế trở thành “tâm gương nội tâm”, phản chiếu những biến động tinh thần của nhân vật.

Bên cạnh Aiaia, nhiều không gian khác cũng được tái tạo qua điểm nhìn chủ thể: cung điện Helios là nơi Circe cảm thấy mình bé nhỏ và bị coi thường; biển cả là biểu tượng của khát vọng tự do; Ithaca là nơi nỗi đau và sự cảnh giác luôn hiện diện trong từng cảnh vật. Mỗi không gian đều mang dấu ấn của cảm xúc, khiến thế giới thần thoại trong tiểu thuyết không còn là không gian mang tính định mệnh như

trong sử thi, mà là không gian mang dấu ấn của trải nghiệm cá nhân. Việc dịch chuyển điểm nhìn không gian từ bên ngoài sang bên trong giúp Miller phá vỡ sự đồ sộ, thiêng liêng của thần thoại cổ, đồng thời “người hóa” thế giới ấy, giúp nó trở thành môi trường phát triển bản ngã của Circe.

Sự thay đổi điểm nhìn trong ba phương diện – tâm lý, thời gian và không gian – đã tạo nên một cuộc “dịch chuyển trung tâm” đúng nghĩa. Khi Circe là chủ thể điểm nhìn tâm lý, nàng trở thành nhân vật có chiều sâu nội tâm và có quyền giải thích thế giới; khi Circe là chủ thể điểm nhìn thời gian, nàng định hình tiến trình đời mình thay vì bị đặt vào khung thời gian của người khác; khi Circe là chủ thể điểm nhìn không gian, thế giới thần thoại trở thành thế giới riêng, nơi nàng để lại dấu ấn và thiết lập bản sắc. Tất cả những chiến lược ấy khiến nhân vật Circe trong tiểu thuyết của Miller không chỉ được hồi sinh mà còn được tái định nghĩa: nàng không còn là thấp thoáng một hình bóng ngoại biên trong sử thi Hy Lạp cổ đại, mà trở thành trung tâm của một câu chuyện mới, nơi tiếng nói của nàng là tiếng nói cốt lõi làm nên toàn bộ cấu trúc tự sự.

2.2.2. Sự thay đổi giọng kể

Trong tự sự học, giọng kể được xem như một bình diện quan trọng bậc lộ không chỉ thái độ, cảm xúc và lập trường của người kể mà còn cả những quan hệ quyền lực trong cấu trúc trần thuật. Bakhtin cho rằng mọi giọng nói trong tiểu thuyết đều mang tính đối thoại, nó vừa đối thoại với truyền thống, vừa đối thoại với các diễn ngôn khác trong văn bản, và đồng thời đối thoại với chính người đọc. Giọng kể vì thế không bao giờ thuần nhất; nó là sự cộng hưởng của nhiều nguồn giá trị, nhiều lập trường, nhiều tầng ý nghĩa. Bakhtin cũng nhấn mạnh khái niệm “đa thanh” (polyphony), theo đó mỗi nhân vật không chỉ là một hình tượng mà còn là một “giọng nói có quyền năng tư tưởng”, tự do bộc lộ quan niệm về thế giới. Từ góc nhìn này, việc Miller trao quyền kể chuyện cho Circe chính là trao cho nàng “giọng nói tư tưởng” của riêng mình, tách khỏi hệ thống diễn ngôn nam quyền vốn thống trị truyền thống thần thoại Hy Lạp.

Ở Việt Nam, nhiều nhà nghiên cứu cũng đã khẳng định vai trò then chốt của giọng kể đối với cấu trúc tự sự. Trần Đình Sử nhấn mạnh rằng giọng kể không chỉ là phương tiện trần thuật mà còn là nơi nhà văn tổ chức hệ thống đánh giá, tư tưởng và cảm xúc, qua đó “tạo ra một cái nhìn thẩm mỹ” đặc thù. Giọng kể vì vậy chính là “linh hồn của trần thuật”, là nơi người kể bộc lộ bản ngã, xác lập quyền lực ngôn từ và chi phối sự diễn giải của độc giả. Nguyễn Đăng Điệp cũng khẳng định rằng giọng kể mang tính chất “chủ âm” của tác phẩm, chi phối sự vận động của toàn bộ cấu trúc hình tượng và cảm xúc. Những quan niệm này cho thấy giọng kể không hề trung tính; nó là phương tiện quan trọng để nhân vật hay người trần thuật định hình bản sắc tự sự. Khi Miller để Circe kể chuyện đời mình bằng giọng ngôi thứ nhất, bà đã sử dụng chính chiến lược giọng kể để tái kiến tạo nhân vật này từ hình tượng ngoại biên trong sử thi thành trung tâm của một tự sự đầy tính nhân bản.

Giọng kể của Circe trước hết là giọng kể mang tính phản tỉnh. Với tư cách người kể chuyện tự truyện, Circe không chỉ thuật lại các sự kiện mà còn kéo theo những bình phẩm, hoài nghi, tự vấn và đánh giá lại quá khứ từ một độ lùi thời gian. Đây là kiểu giọng kể mà Bakhtin gọi là “giọng kể chủ thể ý thức” – nơi người kể vừa sống lại câu chuyện vừa bình luận về chính câu chuyện đó. Giọng phản tỉnh này cho phép Circe xác lập tư thế của một nhân vật biết suy nghĩ, biết nhìn nhận thế giới và biết tự nhìn nhận bản thân, điều mà thần thoại cổ không bao giờ cho phép nàng làm. Chẳng hạn, khi nhớ lại những năm tháng sống trong cung điện Helios, Circe kể bằng giọng điềm tĩnh của người từng trải, nhưng ẩn dưới đó là nỗi tủi hờn của một đứa con bị coi thường.

“Tôi nghĩ mình đã trải qua những năm tháng ấy trong cung điện của cha tôi một cách mù lòa như chuột chũi” - William F. Edmiston (1989).

Chính sự đan xen này khiến giọng kể của Circe trở nên đa tầng: một mặt giàu cảm xúc, mặt khác giàu lý tính và suy tư.

Giọng kể của Circe cũng là giọng kể mang tính chất đối thoại theo nghĩa Bakhtin. Khi Circe kể về Odysseus, giọng của nàng đối thoại với giọng của sử thi Odyssey: nàng không phủ nhận hoàn toàn Odysseus nhưng tái diễn giải con người anh theo cái nhìn riêng, nhiều khi phê phán, nhiều khi cảm thông. Khi kể về Athena, giọng nàng đối thoại với hình tượng vị nữ thần trí tuệ trong thần thoại, tạo ra một khoảng cách mỉa mai và hoài nghi. Từng giọng kể như vậy đều là một động thái phá vỡ sự đơn thanh của thần thoại, biến tác phẩm của Miller thành một tiểu thuyết đa thanh, nơi các diễn ngôn thần thoại cổ đại được mở ra đối thoại với một diễn ngôn nữ quyền hiện đại hơn.

Sự thay đổi giọng kể còn thể hiện ở việc Miller xây dựng cho Circe một giọng tự sự có sắc thái bình dân nhưng không hề tầm thường. Khác với giọng kể mang tính trang trọng, thiêng liêng của sử thi,

giọng Circe giản dị, gần gũi, chú trọng vào chi tiết của đời sống hằng ngày: những buổi tìm thảo được, chăm sóc con trai, đối thoại với những vị thần kiêu ngạo hoặc những thủy thủ thô lỗ. Chính sự bình dị này làm cho thần thoại được “hạ phàm”, trở nên gần với con người hiện đại hơn. Qua đó cho thấy rằng, giọng kể có thể phá vỡ khoảng cách thiêng hóa của hình tượng, đưa văn bản về gần với đời sống. Trường hợp Circe minh chứng rõ rệt cho điều đó: giọng kể bình dân của Circe làm biến đổi chất giọng huyền thoại, khiến thế giới thần thoại trở nên con người hơn, mềm mại hơn và dễ đồng cảm hơn.

Một điểm đáng lưu ý khác là giọng kể của Circe mang màu sắc tự khẳng định, cho thấy sự trỗi dậy của bản ngã nữ giới trong cấu trúc trần thuật. Những đoạn Circe bộc bạch sự cô đơn, nỗi khao khát được yêu thương, hay sự tức giận trước sự bất công của các vị thần đều thể hiện giọng kể mạnh mẽ, không bị kiềm nén. Đây chính là loại giọng kể mà Bakhtin gọi là “giọng nói có quyền năng tư tưởng” – nó xác lập tư thế bình đẳng giữa người kể và các nhân vật khác trong văn bản. Nếu trong thần thoại cổ, giọng kể quyền năng luôn thuộc về người anh hùng nam hoặc người kể chuyện toàn tri, thì trong Circe, quyền lực ấy dịch chuyển sang một nhân vật vốn bị xem thường. Chính sự dịch chuyển giọng kể này làm đảo lộn cấu trúc quyền lực tự sự, đưa Circe từ vị trí đối tượng bị kể sang chủ thể của lời kể, để từ đó, nhân vật thoát khỏi cái bóng của “nhân vật chức năng”, có cuộc đời, tâm lý hoàn chỉnh.

Có thể thấy, sự thay đổi giọng kể trong Circe không chỉ là thay đổi hình thức kể chuyện, mà là một chiến lược tự sự quan trọng giúp tái định vị nhân vật. Từ chỗ bị kể bằng giọng của người khác, Circe trở thành chủ thể giọng nói của chính mình; từ chỗ bị định nghĩa trong khuôn khổ nam trung tâm, nàng tự xác lập hệ giá trị và thế giới quan riêng. Tất cả những điều đó đưa nàng từ vùng ngoại biên của thần thoại đến trung tâm của một tự sự hiện đại, nơi giọng nói của nàng không chỉ có quyền lực mà còn có chiều sâu tư tưởng, có khả năng đối thoại, phản biện và kiến tạo ý nghĩa mới cho các diễn ngôn cổ điển.

2.3. Vai trò của chuyển điểm nhìn và giọng kể trong cấu trúc tự sự của Circe

Sự chuyển điểm nhìn và giọng kể trong Circe giữ vai trò quyết định trong việc tái định vị Circe từ một nhân vật chức năng của thần thoại Hy Lạp thành một nhân vật đa diện theo mô hình tiểu thuyết đương đại. Ngôi kể thứ nhất trao cho Circe quyền tự thuật, giúp nhân vật không còn bị quy định bởi diễn ngôn của sử thi nam quyền mà trở thành chủ thể trực tiếp kiến tạo và diễn giải câu chuyện của chính mình. Trong khi đó giọng kể cho phép độc giả tiếp cận đời sống tâm lý của Circe với những suy tư, xung đột và quá trình tự nhận thức vốn là những phương diện vốn bị che khuất trong thần thoại cổ điển. Nhờ đó, Circe chuyển trọng tâm từ hành động anh hùng sang trải nghiệm ý thức, từ tái hiện huyền thoại sang giải kiến tạo huyền thoại. Vai trò của sự chuyển đổi điểm nhìn và giọng kể không chỉ làm biến đổi hình tượng Circe, mà còn góp phần định hình một mô hình tự sự nữ quyền, trong đó tiếng nói của nhân vật nữ được khẳng định như cơ sở để tái tạo và mở rộng ý nghĩa của chất liệu thần thoại trong văn học đương đại.

3. KẾT LUẬN

Bài nghiên cứu cho thấy Madeline Miller đã sử dụng chiến lược phóng đại và đảo chiều các giá trị gắn liền với nữ giới nhằm phê phán bản chất giản lược và tính kiểm soát của diễn ngôn nam quyền trong thần thoại Hy Lạp, đồng thời phản chiếu những định kiến giới còn tồn tại trong xã hội hiện đại. Từ góc độ tự sự học, nghiên cứu đã làm rõ cơ chế chuyển dịch của Circe từ nhân vật ngoại biên sang trung tâm tự sự thông qua việc tái cấu trúc điểm nhìn và giọng kể. Sự chuyển đổi từ điểm nhìn bên ngoài khách quan sang điểm nhìn nội tâm, cùng với giọng kể ngôi thứ nhất mang tính phản tỉnh, đã tạo nên quyền lực diễn ngôn cho chủ thể nữ và khẳng định khả năng tự diễn giải ký ức, kinh nghiệm của chính mình.

Những phát hiện này góp phần xác định Circe như một mô hình tự sự nữ quyền, nơi quá trình giải thiêng các hình mẫu anh hùng cổ điển mở đường cho việc kiến tạo một “thần thoại mới” thần thoại của tri thức, tự chủ và tự do nữ giới. Qua đó, nghiên cứu khẳng định vai trò của Miller trong xu hướng tái thiết thần thoại đương đại, khi quyền lên tiếng và quyền kể chuyện được trao lại cho những chủ thể từng bị loại trừ khỏi diễn ngôn trung tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Như Trang. (2010). Huyền thoại từ văn học dân gian đến tiểu thuyết tân huyền thoại thế kỉ XX – những biến đổi trong cấu trúc tự sự, *Tạp chí Văn học Dân gian*, tr. 40.
2. Phương Lưu chủ biên. (2003). *Lí luận văn học*. Nxb Giáo dục. Hà Nội.

3. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (đồng chủ biên). (2006). *Từ điển thuật ngữ văn học*. Nxb Giáo dục. Hà Nội.
4. Bakhtin. M. (1993). *Những vấn đề thi pháp Đôxtôiépki* (Trần Đình Sử, Lại Nguyên Ân, Vương Trí Nhàn dịch). Nxb Giáo dục. Hà Nội.
5. Tribhuwan Kumar (2019). The Historical Development of Mythology and its Relevance in Literature. *European Academic Research*, Vol. VII, Issue 9, tr.4725.
6. William F. Edmiston. (1989). Focalization and the First-Person Narrator: A Revision of the Theory. *Poetics Today*, Vol. 10, No. 4, tr.729–744.
7. Madeline Miller (2024). *Circe*, Jack Frogg dịch. Nxb Kim Đồng. Hà Nội.

**FROM PERIPHERAL CHARACTER TO NARRATIVE CENTER: THE
TRANSFORMATION OF FOCALIZATION AND NARRATIVE VOICE IN
MADELINE MILLER'S CIRCE**

Abstract: *This paper examines the transformation of Circe from a marginal figure in classical texts such as Greek mythology and The Odyssey to the narrative center in Madeline Miller's Circe. The act of granting Circe narrative agency not only restores the female voice but also redefines the foundations of a new narrative paradigm that challenges the patriarchal structures of traditional myth. The study analyzes how Miller employs internal focalization and first-person narration to portray Circe's journey of self-awareness, thereby demythologizing the classical heroic ideal and affirming the contemporary feminist tendency to rewrite myth from a female perspective.*

Keywords: *Madeline Miller; Circe; myth rewriting; narrative voice; focalization; contemporary literature.*